TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 118/2025/DS-ST
Ngày: 13/6/2025
V/v: Tranh chấp Hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Như Thủy;

2/ Ông Nguyễn Đình Rành.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại phòng xử án Tòa án Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 762/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 166/2025/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 153/2025/QĐST-DS ngày 22 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty Tài chính TNHH MTV MA**.

Trụ sở: Số 91 đường P, phường B, Quận X, Thành phố M.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Phước Quỳnh Giao

(Giấy uỷ quyền ngày 03/4/2024).

Bà Nguyễn Phước Quỳnh Giao có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 13 tháng 6 năm 2025.

- *Bị đơn*: **Bà Nguyễn Thị T**.(Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 115/52/25 đường PL, Khu phố 2, phường M, Quận X, Thành phố M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản không tiến hành được phiên hòa giải tại Tòa án, nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/3/2023, Công ty tài chính TNHH một thành viên Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính TNHH MTV MA) ký Hợp đồng tín dụng số: 4359575 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho Bà Nguyễn Thị T với khoản vay trị giá 21.540.000 đồng (Trong đó khoản vay 20.000.000 và bảo hiểm 1.540.000 đồng). Sau khi ký kết, Công ty Tài chính TNHH MTV MA đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho Bà Nguyễn Thị T. Theo Hợp đồng tín dụng, Bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng trong kỳ hạn 30 tháng kể từ ngày 05/4/2023 đến ngày 05/9/2025.

Sau khi được giải ngân, Bà Nguyễn Thị T đã thanh toán số tiền 8.020.821 đồng (Trong đó gốc đã trả 1.098.487 đồng; Lãi đã trả 6.862.334 đồng; Phí thanh toán theo nghĩa vụ hợp đồng đối với khoản vay mà phía Công ty Tài chính TNHH MTV MA đã giải ngân.

Công ty Tài chính TNHH MTV MA đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị Bà Nguyễn Thị T thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty Tài chính TNHH MTV MA cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, để thông báo trực tiếp cho Bà Nguyễn Thị T biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, Bà Nguyễn Thị T vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Công ty Tài chính TNHH MTV MA .

Do đã gửi thông báo nhắc nợ nhưng Bà Nguyễn Thị T vẫn cố tình không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo HĐTD cho phía Công ty. Nên Công ty đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên buộc Bà Nguyễn Thị T thanh toán cho Công ty tổng cộng số tiền tạm tính đến ngày 13/6/2025 là: 36.418.696 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm mười tám nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 19.249.318 đồng (Mười chín triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm mười tám đồng);
- Số tiền lãi trong hạn: 9.422.840 đồng (Chín triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi đồng);
- Số tiền lãi quá hạn: 6.954.908 đồng (Sáu triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm linh tám đồng);
- Số tiền lãi chậm trả: 791.630 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm ba mươi đồng).

Ngoài ra Công ty còn yêu cầu Tòa án buộc Bà Nguyễn Thị T phải thanh toán lãi, phí phát sinh kể từ ngày 14/06/2025 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật.

2/ Buộc Bà Nguyễn Thị T phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí, chi phí phát sinh liên quan.

Bị đơn - Bà Nguyễn Thị T: vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA do Bà Nguyễn Phước Quỳnh Giao là người đại diện theo ủy quyền có Đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 13 tháng 6 năm 2025.

- Bị đơn - Bà Nguyễn Thị T: vắng mặt.

Ý kiến của Viện kiểm sát Nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định về thẩm quyền thụ lý được quy định tại các điều từ Điều 26 đến Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự; Việc xác định tư cách tham gia tố tụng đúng quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng dân sự; Việc xác minh, thu thập chứng cứ, giao nhận chứng cứ đúng quy định tại các điều từ Điều 93 đến Điều 97 Bộ luật Tố tụng dân sự; Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho các đương sự đúng quy định tại Điều 195, Điều 196 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Hội đồng xét xử và thư ký đã thực hiện đúng các quy định chung về phiên tòa sơ thẩm, thủ tục bắt đầu phiên tòa, đảm bảo việc tranh tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 85, 86 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Bị đơn không thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị T đã vi phạm thời hạn thanh toán, việc tính lãi và lãi quá hạn theo đúng thỏa thuận của các bên. Do đó, căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA có Đơn khởi kiện yêu cầu Bà Nguyễn Thị T phải trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV MA toàn

bộ số dư nợ của Hợp đồng tín dụng số: 4359575 ngày 09/3/2023. Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn - Bà Nguyễn Thị T có cư trú tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Bị đơn - Bà Nguyễn Thị T đã được tống đạt hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì trình bày của nguyên đơn được chấp nhận mà không cần phải chứng minh do bị đơn đã không đưa ra chứng cứ chứng minh của mình theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại các Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[2.1] Xét nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA và bị đơn - Bà Nguyễn Thị T có ký kết Hợp đồng tín dụng số: 4359575 ngày 09/3/2023. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn - Bà Nguyễn Thị T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán; Việc tính lãi và lãi quá hạn theo đúng thỏa thuận của các bên. Do đó, căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA về việc buộc bị đơn - Bà Nguyễn Thị T phải có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi của Hợp đồng tín dụng số: 4359575 ngày 09/3/2023 nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận, cụ thể:

Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV MA số tiền nợ vay của Hợp đồng tín dụng số: 4359575 ngày 09/3/2023 tạm tính đến ngày 13 tháng 6 năm 2025 là: 36.418.696 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm mười tám nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng). Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 19.249.318 đồng (Mười chín triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm mười tám đồng);
- Số tiền lãi trong hạn: 9.422.840 đồng (Chín triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi đồng);
- Số tiền lãi quá hạn: 6.954.908 đồng (Sáu triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm linh tám đồng);
- Số tiền lãi chậm trả: 791.630 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm ba mươi đồng).

[2.2] Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao thì tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2025 trở đi, theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại Hợp đồng tín dụng số: 4359575 ngày 09/3/2023 cho đến khi bị đơn - Bà Nguyễn Thị T trả hết nợ gốc.

[2.3] Xét thấy, bị đơn - Bà Nguyễn Thị T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo như thỏa thuận đã ký kết của các bên. Do đó, nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA yêu cầu bị đơn - Bà Nguyễn Thị T phải trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là phù hợp với quy định của pháp luật, nghĩ nên chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA không phải chịu phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bị đơn - Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự là 1.820.935 đồng (Một triệu tám trăm hai mươi nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Điều 11 Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước được sửa đổi bổ sung bằng Quyết định số 127/2005/QĐ-NHNN ngày 03/02/2005;

- Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn tổ chức tín dụng cho vay bằng đồng Việt Nam đối với khách hàng theo lãi suất thỏa thuận;

- Căn cứ Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014,

Tuyên xử:

1. Về hình thức: Xét xử vắng mặt nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA và bị đơn - Bà Nguyễn Thị T.

2. Về nội dung chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Công ty Tài chính TNHH MTV MA:

2.1. Buộc bị đơn - Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả cho Công ty Tài chính TNHH MTV MA số tiền nợ vay của Hợp đồng tín dụng số: 4359575 ngày 09/3/2023 tạm tính đến ngày 13 tháng 6 năm 2025 là: **36.418.696 đồng (Ba mươi sáu triệu bốn trăm mười tám nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng)**. Trong đó:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 19.249.318 đồng (Mười chín triệu hai trăm bốn mươi chín nghìn ba trăm mười tám đồng);

- Số tiền lãi trong hạn: 9.422.840 đồng (Chín triệu bốn trăm hai mươi hai nghìn tám trăm bốn mươi đồng);

- Số tiền lãi quá hạn: 6.954.908 đồng (Sáu triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn chín trăm linh tám đồng);

- Số tiền lãi chậm trả: 791.630 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm ba mươi đồng).

2.2. Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực nợ kể từ ngày 14 tháng 6 năm 2025 trở đi, theo mức lãi suất quá hạn được quy định Hợp đồng tín dụng số: 4359575 ngày 09/3/2023 cho đến khi bị đơn - Bà Nguyễn Thị T trả hết nợ gốc.

2.3. Trả ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự là 1.820.935 đồng (Một triệu tám trăm hai mươi nghìn chín trăm ba mươi lăm đồng), thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Công ty Tài chính TNHH MTV MA không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Công ty Tài chính TNHH MTV MA số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 609.186 đồng (Sáu trăm linh chín nghìn một trăm tám mươi sáu đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0036705 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 7 - Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Công ty Tài chính TNHH MTV MA và Bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 7;
- C.C THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ (Tk.Thanh).

TAND QUẬN 7

DG3130625.TL.QDBA
1508

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Loan